

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PEC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PEC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PEC TECHNICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502526105

3. Ngày thành lập: 22/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

126/6/3 Trần Phú, Phường 5, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 02543627582

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng; Thiết kế cơ khí công trình dầu khí; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình dầu khí; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế quy hoạch xây dựng	7110(Chính)
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên Chi tiết: Dịch vụ lặn.	0910
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê tàu, thuyền, xà lan, ca nô; Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
4.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị ngành cơ khí, thiết bị điện công nghiệp.	3319
5.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê xe tải, xe ben, xe bus, xe ủi,...	7710
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
7.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

9.	Cung ứng lao động tạm thời (chỉ được phép hoạt động khi có giấy phép của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội)	7820
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dầu khí, hóa chất, điện, nhà xưởng, văn phòng, hạ tầng khu công nghiệp; Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4299
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ thử không phá hủy; xử lý nhiệt mối hàn kim loại và các vật liệu bằng kim loại khác	7120
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép	4662
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (Không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	3311
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2511
18.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2512
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Vận hành, thử tải hệ thống, thiết bị, đường ống dẫn dầu, dẫn khí; Lắp đặt máy móc, thiết bị dưới nước.	3320
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Doanh nghiệp không được tiên lập xưởng gia công, sản xuất trong khu dân cư. Và chỉ được phép hoạt động khi đủ điều kiện theo Luật Bảo vệ môi trường)	2592
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
40.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
43.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
44.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
45.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ TAM ĐĂNG	601 Chung Cư Bình An, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	94.050	940.500.000	49,500	0340820084 32	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	94.050	940.500.000	49,500		
2	NGÔ VĂN PHONG	A908 Chung Cư Vũng Tàu Center 93 Lê Lợi, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	94.050	940.500.000	49,500	0440830032 57	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	94.050	940.500.000	49,500		

3	TRƯỜNG VĂN CÔNG	126/6/3 Trần Phú, Phường 5, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.900	19.000.000	1,000	0440920108 99
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.900	19.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: TRƯỜNG VĂN CÔNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 07/02/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 044092010899

Ngày cấp: 14/09/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Thọ Hạ, Xã Quảng Sơn, Thị Xã Ba Đồn, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Thọ Hạ, Xã Quảng Sơn, Thị Xã Ba Đồn, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu